

|  |  |
|--|--|
| <p><b>93. Kinh Assalāyana</b></p>  | <p><b>93. To Assalāyana<br/>(Assalāyana Sutta)</b></p>   |
| <p>Khái quát Nội dung Kinh (Tác giả: <b>TT. Thích Nhật Từ</b>)</p>   | <p>A Summary of the Sutta (Author: <b>Bhikkhu Bodhi</b>)</p>   |
| <p><b>93. Kinh Assalāyana</b> (P. <i>Assalāyanasuttam</i>, H. 阿攝想經) tương đương <i>Phạm chí A-nhiếp-hòa kinh</i>.<sup>94</sup> Thông qua sự phân tích về gien di truyền, quyền lực kinh tế, giá trị nhân phẩm đạo đức, hôn nhân dị chủng và các nhu yếu hàng ngày, đức Phật đã chứng minh rằng niềm tin về sự thanh tịnh và độc tôn của giai cấp Bà-la-môn chỉ là sự rỗng tuếch, không có căn cứ.</p>  | <p><b>93. Assalāyana Sutta: To Assalāyana.</b> A young brahmin approaches the Buddha to argue the thesis that the brahmins are the highest caste.</p>  |
| <p>Việt Dịch từ Pāli: <b>HT. Thích Minh Châu</b></p>   | <p>English Translation from Pāli: <b>Bhikkhu Ñāṇamoli &amp; Bhikkhu Bodhi</b></p>  |
| <p>Như vậy tôi nghe.<br/> Một thời Thế Tôn trú ở Sāvattḥī, Jetavana, tại tinh xá ông Anāthapiṇḍika (Cấp Cô Độc).</p> <p>Lúc bấy giờ khoảng năm trăm Bà-la-môn từ nhiều quốc độ khác nhau trú tại Sāvattḥī vì một vài công việc.<br/> Những vị Bà-la-môn ấy suy nghĩ: "Sa-môn Gotama này chủ trương bốn giai cấp đều thanh tịnh. Ai có thể cùng với Sa-môn Gotama thảo luận vấn đề này?"</p> <p>Lúc bấy giờ thanh niên Assalāyana trú ở Sāvattḥī, trẻ tuổi, đầu cạo trọc, chỉ có mười sáu tuổi, tinh thông ba tập Veda, với tự vựng, lễ nghi, ngữ nguyên và thứ năm là các cổ truyện,<br/> thông hiểu từ ngữ và văn phạm, thâm hiểu Thuận thế luận và Đại nhân tướng.</p> | <p>[147] 1. THUS HAVE I HEARD. On one occasion the Blessed One was living at Sāvattḥī in Jeta’s Grove, Anāthapiṇḍika’s Park.</p> <p>2. Now at that time five hundred brahmins from diverse provinces were staying at Sāvattḥī for some business or other.<br/> Then those brahmins thought: “This recluse Gotama describes purification for all the four castes.<sup>869</sup> Who is there able to dispute with him about this assertion?”</p> <p>3. Now on that occasion a brahmin student named Assalāyana was staying at Sāvattḥī. Young, shaven-headed, sixteen years old, he was a master of the Three Vedas with their vocabularies, liturgy, phonology, and etymology, and the histories as a fifth;<br/> skilled in philology and grammar, he was fully versed in</p> |

Rồi các Bà-la-môn ấy suy nghĩ: "Thanh niên Assalāyana này trú ở Sāvattthī, trẻ tuổi, đầu cạo trọc, chỉ có mười sáu tuổi, tinh thông ba tập Veda, với tự vựng, lễ nghi, ngữ nguyên và thứ năm là các cổ truyện, thông hiểu từ ngữ và văn phạm, thâm hiểu Thuận thế luận và Đại nhân tướng.

Vị ấy có thể thảo luận với Sa-môn Gotama về vấn đề này".

Rồi những Bà-la-môn ấy đi đến thanh niên Assalāyana, sau khi đến nói với thanh niên Assalāyana:

-- Tôn giả Assalāyana, Sa-môn Gotama chủ trương bốn giai cấp đều thanh tịnh. Tôn giả Assalāyana hãy đến thảo luận với Sa-môn Gotama về vấn đề này.

Khi nghe nói vậy, thanh niên Assalāyana nói với các Bà-la-môn ấy:

-- Sa-môn Gotama là vị nói đúng pháp. Và những ai nói đúng pháp thật rất khó thảo luận. Tôi không có thể thảo luận với Sa-môn Gotama về vấn đề này.

Lần thứ hai các Bà-la-môn nói với thanh niên Assalāyana:

-- Tôn giả Assalāyana, Sa-môn Gotama này chủ trương bốn giai cấp đều thanh tịnh.

Tôn giả Assalāyana hãy đến thảo luận với Sa-môn Gotama về vấn đề này. Tôn giả Assalāyana đã sống đời

natural philosophy and in the marks of a Great Man.

Then the brahmins thought: "There is this young brahmin student named Assalāyana staying at Sāvattthī. Young... fully versed in natural philosophy and in the marks of a Great Man.

He will be able to dispute with the recluse Gotama about this assertion."

4. So the brahmins went to the brahmin student Assalāyana and said to him:

"Master Assalāyana, this recluse Gotama describes purification for all the four castes. Let Master Assalāyana come and dispute with the recluse Gotama about this assertion."

When this was said, the brahmin student Assalāyana replied:

"Sirs, the recluse Gotama is one who speaks the Dhamma. Now those who speak the Dhamma are difficult to dispute with. I am not able to dispute with the recluse Gotama about this assertion."

A second time the brahmins said to him:

"Master Assalāyana, this recluse Gotama describes purification for all the four castes.

Let Master Assalāyana come [148] and dispute with the recluse Gotama about this assertion. For the training of a

sống của vị du hành khát sĩ.

Lần thứ hai, thanh niên Assalāyana nói với các vị Bà-la-môn ấy:

-- Sa-môn Gotama là bậc nói đúng pháp. Và những người nói đúng pháp thật rất khó thảo luận. Tôi không có thể thảo luận với Sa-môn Gotama về vấn đề này.

Lần thứ ba, những vị Bà-la-môn ấy nói với thanh niên Assalāyana:

-- Tôn giả Assalāyana, Sa-môn Gotama này chủ trương bốn giai cấp đều thanh tịnh.

Tôn giả Assalāyana, hãy đến thảo luận với Sa-môn Gotama về vấn đề này. Tôn giả Assalāyana đã sống đời sống của vị du hành khát sĩ. Tôn giả Assalāyana chớ có bị chiến bại trong một cuộc chiến bại không có binh khí chống cự.

Khi nghe nói vậy, thanh niên Assalāyana nói với các vị Bà-la-môn ấy:

-- Thật sự tôi không chấp nhận được (lời yêu cầu) chư Tôn giả. Tôn giả Gotama là bậc nói đúng pháp.

Và những ai nói đúng pháp thật rất khó thảo luận. Tôi không có thể thảo luận với Sa-môn Gotama về vấn đề này. Tuy vậy tôi cũng sẽ đi, như lời chư Tôn giả yêu cầu.

Rồi thanh niên Assalāyana cùng với đại chúng Bà-la-môn đi đến Thế Tôn, sau khi đến nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi

wanderer has been completed by Master Assalāyana.”<sup>870</sup>

For the second time the brahmin student Assalāyana replied:

“Sirs, the recluse Gotama is one who speaks the Dhamma. Now those who speak the Dhamma are difficult to dispute with. I am not able to dispute with the recluse Gotama about this assertion.”

A third time the brahmins said to him:

“Master Assalāyana, this recluse Gotama describes purification for all the four castes.

Let Master Assalāyana come and dispute with the recluse Gotama about this assertion. For the training of a wanderer has been completed by Master Assalāyana. Let not the Master Assalāyana be defeated without having even fought the battle.”

When this was said, the brahmin student Assalāyana replied:

“Surely, Sirs, I am not getting through to you when I say: ‘The recluse Gotama is one who speaks the Dhamma.’

Now those who speak the Dhamma are difficult to dispute with. I am not able to dispute with the recluse Gotama about this assertion. Still, sirs, at your bidding I will go.”

5. Then the brahmin student Assalāyana went with a large number of brahmins to the Blessed One and exchanged greetings with him. When this courteous and amiable talk

thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, thanh niên Assalāyana bạch Thế Tôn:

-- Thừa Tôn giả Gotama, các vị Bà-la-môn nói như sau: "Chỉ có Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt; chỉ có Bà-la-môn là màu da trắng, giai cấp khác là màu da đen; chỉ có Bà-la-môn là thanh tịnh, các giai cấp phi Bà-la-môn không được như vậy.

Chỉ có Bà-la-môn mới là con chính thống Phạm thiên, sanh từ miệng Phạm thiên, do Phạm thiên sanh, do Phạm thiên tạo ra, là con cháu thừa tự Phạm thiên". Ở đây, Tôn giả Gotama nói thế nào?

-- Nhưng này Assalāyana, các nữ Bà-la-môn, vợ các Bà-la-môn được thấy là có kinh nguyệt, có mang thai, có sanh con, có cho con bú.

Dẫu vậy, các vị Bà-la-môn ấy sanh ra từ nữ căn lại nói: "Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt. Chỉ có Bà-la-môn là màu da trắng, giai cấp khác là màu da đen; chỉ có Bà-la-môn là thanh tịnh, các giai cấp phi Bà-la-môn không được như vậy.

Chỉ có Bà-la-môn mới là con chính thống Phạm thiên, sanh từ miệng Phạm thiên, do Phạm thiên sanh, do Phạm thiên tạo ra, là con cháu thừa tự Phạm thiên".

-- Dẫu Tôn giả Gotama có nói như vậy, nhưng các vị Bà-la-môn vẫn tự nghĩ rằng: "Chỉ có Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên".

-- Này Assalāyana, Ông nghĩ thế nào? Ông có nghe chăng? Tại các biên địa quốc độ khác như Yona và Kamboja, chỉ có hai giai cấp: chủ nhân và đầy tớ. Sau khi

was finished, he sat down at one side and said to the Blessed One:

"Master Gotama, the brahmins say thus: 'Brahmins are the highest caste, those of any other caste are inferior; brahmins are the fairest caste, those of any other caste are dark; only brahmins are purified, not non-brahmins;

brahmins alone are the sons of Brahmā, the offspring of Brahmā, born of his mouth, born of Brahmā, created by Brahmā, heirs of Brahmā.' What does Master Gotama say about that?"

"Now, Assalāyana, the brahmin women are seen having their periods, becoming pregnant, giving birth, and giving suck.<sup>871</sup>

And yet those brahmins, though born from the womb, say thus: 'Brahmins are the highest caste...

brahmins alone are the sons of Brahmā, the offspring of Brahmā, born of his mouth, born of Brahmā, created by Brahmā, heirs of Brahmā.'" [149]

6. "Although Master Gotama says this, still the brahmins think thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā.'"

"What do you think, Assalāyana? Have you heard that in Yona and Kamboja<sup>872</sup> and in other outland countries there are only two castes, masters and slaves, and that masters

làm chủ nhân, lại trở thành đầy tớ; sau khi làm đầy tớ, lại trở thành chủ nhân?

-- Thừa vâng, con có nghe. Trong các quốc độ biên địa như Yona, Kamboja, chỉ có hai giai cấp: chủ nhân và đầy tớ. Sau khi làm chủ nhân, lại trở thành đầy tớ, sau khi làm đầy tớ, lại trở thành chủ nhân.

-- Ở đây, này Assalāyana, do sức mạnh gì, do xác tín gì của các Bà-la-môn, mà ở đây các vị Bà-la-môn lại nói: "Chỉ có giai cấp Bà-la-môn là tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên"?

-- Dầu Tôn giả Gotama có nói như vậy, nhưng ở đây vị Bà-la-môn vẫn nghĩ như sau: "Chỉ có giai cấp Bà-la-môn là tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên".

-- Này Assalāyana, Ông nghĩ thế nào? Chỉ có người Khattiya (Sát-đế-ly) sát sanh, lấy của không cho, có tà hạnh trong các dục, nói láo, nói hai lưỡi, nói ác khẩu, nói lời phù phiếm, có tâm tham, có tâm sân, có tà kiến:

sau khi thân hoại mạng chung mới bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Bà-la-môn không phải như vậy?

Và chỉ có người Vessa và người Sudda sát sanh, lấy của không cho, có tà hạnh trong các dục, nói láo, nói hai lưỡi, nói ác khẩu, nói lời phù phiếm, có tham tâm, có sân tâm, có tà kiến,

sau khi thân hoại mạng chung, mới bị sanh vào cõi dữ,

become slaves and slaves masters?"

"So I have heard, sir."

"Then on the strength of what [argument] or with the support of what [authority] do the brahmins in this case say thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā'?"

7. "Although Master Gotama says this, still the brahmins think thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā.'"

"What do you think, Assalāyana?<sup>873</sup> Suppose a noble were to kill living beings, take what is not given, misconduct himself in sensual pleasures, speak falsely, speak maliciously, speak harshly, gossip, be covetous, have a mind of ill will, and hold wrong view.

On the dissolution of the body, after death, would only he [be likely to] reappear in a state of deprivation, in an unhappy destination, in perdition, even in hell — and not a brahmin?

Suppose a merchant... a worker were to kill living beings... and hold wrong view.

On the dissolution of the body after death, would only he [be likely to] reappear in a state of deprivation, in an unhappy destination, in perdition, even in hell — and not a

ác thú, đọa xứ, địa ngục. Các Bà-la-môn không phải như vậy?

-- Không phải như vậy, Tôn giả Gotama. Người Khattiya cũng vậy, Tôn giả Gotama, nếu sát sanh, lấy của không cho, có tà hạnh trong các dục, nói láo, nói hai lưỡi, nói ác khẩu, nói lời phù phiếm, có tham tâm, có sân tâm, có tà kiến,

sau khi thân hoại mạng chung, cũng bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

Bà-la-môn cũng vậy, Tôn giả Gotama, Vessa cũng vậy, Tôn giả Gotama, Sudda cũng vậy, Tôn giả Gotama. Tất cả bốn giai cấp, Tôn giả Gotama, nếu sát sanh, lấy của không cho, có tà hạnh trong các dục, nói láo, nói hai lưỡi, nói ác khẩu, nói lời phù phiếm, có tham tâm, có sân tâm, có tà kiến,

sau khi thân hoại mạng chung đều sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

-- Ở đây, này Assalāyana, do sức mạnh gì, do xác tín gì của Bà-la-môn, mà các Bà-la-môn lại nói: "Chỉ có giai cấp Bà-la-môn là tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên"?

-- Dầu Tôn giả Sa-môn có nói như vậy, nhưng ở đây, các Bà-la-môn vẫn nghĩ như sau: "Chỉ có Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên".

-- Này Assalāyana, Ông nghĩ thế nào? Chỉ có Bà-la-môn từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ nói hai lưỡi, từ bỏ ác khẩu, từ

brahmin?"

"No, Master Gotama. Whether it be a noble, or a brahmin, or a merchant, or a worker — those of all four castes who kill living beings [150]... and hold wrong view,

on the dissolution of the body, after death, [are likely to] reappear in a state of deprivation, in an unhappy destination, in perdition, even in hell."

"Then on the strength of what [argument] or with the support of what [authority] do the brahmins in this case say thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā'?"

8. "Although Master Gotama says this, still the brahmins think thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā.'"

"What do you think, Assalāyana? Suppose a brahmin were to abstain from killing living beings, from taking what is not given, from misconduct in sensual pleasures, from false

bỏ nói lời phù phiếm, không có tham tâm, không có sân tâm, có chánh kiến,

sau khi thân hoại mạng chung được sanh vào thiện thú, Thiên giới, cõi đời này. Khattiya không được vậy, Vessa không được vậy, Sudda không được vậy?

-- Không phải vậy, Tôn giả Gotama. Khattiya cũng vậy, Tôn giả Gotama, nếu từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ nói hai lưỡi, từ bỏ ác khẩu, từ bỏ nói lời phù phiếm, không có tham tâm, không có sân tâm, có chánh kiến,

thì sau khi thân hoại mạng chung cũng được sanh vào thiện thú, Thiên giới; cõi đời này.

Bà-la-môn cũng vậy, Tôn giả Gotama; Vessa cũng vậy, Tôn giả Gotama; Sudda cũng vậy, Tôn giả Gotama. Tất cả bốn giai cấp, Tôn giả Gotama, nếu từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ nói hai lưỡi, từ bỏ ác khẩu, từ bỏ nói lời phù phiếm, không có tham tâm, không có sân tâm, có chánh kiến,

thì sau khi thân hoại mạng chung, đều được sanh vào thiện thú, Thiên giới, cõi đời này.

-- Ở đây, này Assalāyana, do sức mạnh gì, do xác tín gì của Bà-la-môn, mà các Bà-la-môn lại nói: "Chỉ có Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên"?

-- Dầu Tôn giả Gotama có nói như vậy, nhưng ở đây, các Bà-la-môn vẫn nghĩ rằng: "Chỉ có Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm

speech, from malicious speech, from harsh speech, and from gossip, and were to be uncovetous, to have a mind without ill will, and to hold right view.

On the dissolution of the body, after death, would only he [be likely to] reappear in a happy destination, even in the heavenly world — and not a noble, or a merchant, or a worker?"

"No, Master Gotama.

Whether it be a noble, or a brahmin, or a merchant, or a worker — those of all four castes who abstain from killing living beings... and hold right view,

on the dissolution of the body, after death, [are likely to] reappear in a happy destination, even in the heavenly world."

"Then on the strength of what [argument] or with the support of what [authority] do the brahmins in this case say thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā'?"

9. "Although Master Gotama says this, [151] still the brahmins think thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā.'"

thiên".

-- Này Assalāyana, Ông nghĩ thế nào? Chỉ có Bà-la-môn mới có thể trong quốc độ này tu tập từ tâm, không hận, không sân, Khattiya không thể được, Vessa không thể được, Sudda không thể được?

-- Không phải vậy, Tôn giả Gotama. Khattiya, Tôn giả Gotama, cũng có thể trong quốc độ này tu tập từ tâm, không hận, không sân. Bà-la-môn cũng vậy, Tôn giả Gotama; Vessa cũng vậy, Tôn giả Gotama; Sudda cũng vậy, Tôn giả Gotama. Tất cả bốn giai cấp, Tôn giả Gotama, đều có thể trong quốc độ này tu tập từ tâm, không hận, không sân.

-- Ở đây, này Assalāyana, do sức mạnh gì, do xác tín gì của Bà-la-môn, mà ở đây các Bà-la-môn lại nói như sau: "Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên"?

-- Dầu Tôn giả Gotama có nói như vậy, nhưng ở đây các Bà-la-môn vẫn nghĩ rằng: "Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên".

-- Này Assalāyana, Ông nghĩ thế nào? Chỉ có Bà-la-môn mới có thể, sau khi cầm cào lạng và bột tắm đi đến sông tắm sạch bụi bặm, Khattiya không thể được, Vessa không thể được, Sudda không thể được?

-- Không phải vậy, thưa Tôn giả Gotama. Tôn giả Gotama, Khattiya cũng có thể, sau khi cầm cào lạng và bột tắm, đi đến sông tắm sạch bụi bặm. Bà-la-môn cũng vậy, Tôn giả Gotama; Vessa cũng vậy, Tôn giả Gotama; Sudda

"What do you think, Assalāyana? Is only a brahmin capable of developing a mind of loving-kindness towards this region, without hostility and without ill will, and not a noble, or a merchant, or a worker?"

"No, Master Gotama. Whether it be a noble, or a brahmin, or a merchant, or a worker — those of all four castes are capable of developing a mind of loving-kindness towards this region, without hostility and without ill will."

"Then on the strength of what [argument] or with the support of what [authority] do the brahmins in this case say thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā'?"

10. "Although Master Gotama says this, still the brahmins think thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā.'"

"What do you think, Assalāyana? Is only a brahmin capable of taking a loofah and bath powder, going to the river, and washing off dust and dirt, and not a noble, or a merchant, or a worker?"

"No, Master Gotama. Whether it be a noble, or a brahmin, or a merchant, or a worker — those of all four castes are capable of taking a loofah and bath powder, going to the river, and washing off dust and



cũng vậy, Tôn giả Gotama.

Tất cả bốn giai cấp, Tôn giả Gotama, đều có thể, sau khi cầm cào lung và bột tắm, đi đến sông tắm sạch bụi bặm.

-- Ở đây, này Assalāyana, do sức mạnh gì, xác tín gì của các Bà-la-môn, mà ở đây các Bà-la-môn lại nói như sau: "Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên"?

-- Dầu Tôn giả Gotama có nói như vậy, nhưng ở đây các Bà-la-môn vẫn nghĩ như sau: "Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên".

-- Này Assalāyana, Ông nghĩ thế nào? Ở đây, nếu có vua Khattiya đã làm lễ quán đảnh, cho hội họp một trăm người thuộc nhiều chủng tánh khác nhau và nói:

"Quý vị hãy đến đây, quý vị nào thuộc gia đình Khattiya, thuộc gia đình Bà-la-môn, sanh ra từ hoàng tộc, hãy đem đến phần trên của đồ quay lửa, bằng cây sa-la, hay cây salala, hay cây chiên-đàn, hay cây sen, quay cho lửa và sức nóng hiện ra.

Còn những người thuộc gia đình Chiên-đà-la (hạ tiện), thuộc gia đình săn bắn, thuộc gia đình làm đồ tre, thuộc gia đình làm xe cộ, thuộc gia đình đồ phân, hãy đem đến bộ phận trên của đồ quay lửa làm bằng gỗ máng chó ăn, hay máng heo ăn, hay máng giặt đồ, hay củi khô từ cây y lan (eland: cây thu đủ thầu dầu), và quay cho bậc lửa và sức nóng hiện ra".

Này Assalāyana, Ông nghĩ thế nào? Có phải chỉ có ngọn lửa được nhen lên và sức nóng được tạo ra từ người thuộc

dirt."

"Then on the strength of what [argument] or with the support of what [authority] do the brahmins in this case say thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā'?"

11. "Although Master Gotama says this, still the brahmins think thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā.'"

"What do you think, Assalāyana? [152] Suppose a head-anointed noble king were to assemble here a hundred men of different birth and say to them:

'Come, sirs, let any here who have been born into a noble clan or a brahmin clan or a royal clan take an upper fire-stick of sāla wood, salala wood, sandalwood, or padumaka wood and light a fire and produce heat.

And also let any who have been born into an outcast clan, a trapper clan, a wicker workers' clan, a cartwrights' clan, or a scavengers' clan take an upper fire-stick made from a dog's drinking trough, from a pig's trough, from a dustbin, or from castor-oil wood and light a fire and produce heat.'

"What do you think, Assalāyana? When a fire is lit and heat is produced by someone in the first group, would that

gia đình Khattiya, thuộc gia đình Bà-la-môn sanh từ hoàng tộc, sau khi đem đến bộ phận trên của đồ quay lửa, làm bằng cây sa-la, hay cây salala, hay cây chiêm-đàn, hay cây sen,

chỉ có lửa ấy mới có ngọn, mới có màu sắc, mới có ánh sáng, và chỉ có ngọn lửa ấy mới dùng được vào các công việc do lửa đem lại.

Còn ngọn lửa được nhen lên và sức nóng được tạo ra từ người thuộc gia đình hạ tiện, thuộc gia đình săn bắn, thuộc gia đình làm đồ tre, thuộc gia đình làm xe cộ, thuộc gia đình làm đồ phân, sau khi đem đến bộ phận trên của đồ quay lửa làm bằng gỗ máng chó ăn, hay máng heo ăn, hay máng giặt đồ, hay củi khô từ cây y-lan,

lửa ấy không có ngọn, không có màu sắc, không có ánh sáng, và ngọn lửa ấy không có thể dùng được vào các công việc do lửa đem lại?

-- Không phải vậy, thưa Tôn giả Gotama. Ngọn lửa được nhen lên, sức nóng được tạo ra, Tôn giả Gotama, từ người thuộc gia đình Khattiya, thuộc gia đình Bà-la-môn sanh từ hoàng tộc, sau khi đem đến bộ phận trên của đồ quay lửa, làm bằng cây sa-la, hay cây salala, hay cây chiêm-đàn, hay cây sen,

lửa ấy có ngọn, có màu sắc, có ánh sáng, ngọn lửa ấy dùng được vào các công việc do lửa đem lại.

Và ngọn lửa được nhen lên, và sức nóng được tạo ra từ người thuộc gia đình hạ tiện, thuộc gia đình săn bắn, thuộc gia đình làm đồ tre, thuộc gia đình làm xe cộ, thuộc gia đình làm đồ phân, sau khi đem đến bộ phận trên của đồ quay lửa, làm bằng gỗ máng chó ăn, hay máng heo ăn, hay máng giặt đồ, hay củi khô từ cây y-lan, lửa ấy cũng có ngọn,

fire have a flame, a colour, and a radiance, and would it be possible to use it for the purposes of fire, while when a fire is lit and heat is produced by someone of the second group,

that fire would have no flame, no colour, and no radiance, and it would not be possible to use it for the purposes of fire?"

"No, Master Gotama. When a fire is lit and heat is produced by someone in the first group,

that fire would have a flame, a colour, and a radiance, and it would be possible to use it for the purposes of fire.

And when a fire is lit and heat is produced by someone of the second group,

that fire too would have a flame, a colour, and a radiance, and it would be possible to use it for the purposes of fire.

cũng có màu sắc, cũng có ánh sáng, và ngọn lửa ấy có thể dùng được vào công việc do lửa đem lại.

Thưa Tôn giả Gotama, tất cả loại lửa đều có ngọn, đều có màu sắc, đều có ánh sáng; tất cả loại lửa đều có thể được dùng vào các công việc do lửa đem lại.

-- Ở đây, này Assalāyana, do sức mạnh gì, do xác tín gì của các Bà-la-môn mà các Bà-la-môn ở đây lại nói: "Chỉ có Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt. Chỉ có Bà-la-môn là da trắng, giai cấp khác là da đen. Chỉ có Bà-la-môn là thanh tịnh, các giai cấp phi Bà-la-môn không phải như vậy.

Chỉ có Bà-la-môn mới là con chính thống Phạm thiên, sanh ra từ miệng Phạm thiên, do Phạm thiên sanh, do Phạm thiên tạo ra, là con cháu thừa tự Phạm thiên"?

-- Dầu Tôn giả Gotama có nói như vậy, nhưng ở đây các Bà-la-môn vẫn nghĩ như sau: "Chỉ có Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên".

-- Này Assalāyana, Ông nghĩ thế nào? Ở đây một nam tử Khattiya cưới một nữ nhân Bà-la-môn làm vợ. Do hôn phối này, họ sanh được đứa con trai.

Đứa con trai ấy sanh ra từ nam tử Khattiya và nữ nhân Bà-la-môn. Nó giống mẹ nó hay giống cha nó; nó được gọi là Khattiya hay được gọi là Ba La Môn?

-- Thưa Tôn giả Gotama, đứa con trai ấy sanh ra từ nam tử Khattiya và nữ nhân Bà-la-môn; nó giống mẹ nó và cũng giống cha nó, và được gọi là Khattiya và cũng được gọi là Bà-la-môn.

For all fire has a flame, [153] a colour, and a radiance, and it is possible to use all fire for the purposes of fire."

"Then on the strength of what [argument] or with the support of what [authority] do the brahmins in this case say thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā'?"

12. "Although Master Gotama says this, still the brahmins think thus: 'Brahmins are the highest caste... heirs of Brahmā.'"

"What do you think, Assalāyana? Suppose a noble youth were to cohabit with a brahmin girl, and a son was born from their cohabitation.

Should a son born from a noble youth and a brahmin girl be called a noble after the father or a brahmin after the mother?"

"He could be called both, Master Gotama."

-- Này Assalāyana, Ông nghĩ thế nào? Ở đây, một nam tử Bà-la-môn cưới một nữ nhân Khattiya và do hôn phối này, họ sanh được đứa con trai.

Người con trai ấy được sanh từ nam tử Bà-la-môn và nữ nhân Khattiya; nó giống mẹ nó, hay giống cha nó; nó được gọi là Khattiya, (hay) cũng được gọi là Bà-la-môn?

-- Thưa Tôn giả Gotama, người con trai sanh ra từ nam tử Bà-la-môn và nữ nhân Khattiya; nó giống mẹ nó; và giống cha nó, và nó được gọi là Khattiya, và cũng được gọi là Bà-la-môn.

-- Này Assalāyana, Ông nghĩ thế nào? Ở đây, có con ngựa cái giao phối với con lừa. Do sự giao phối này, chúng sanh được con la.

Con la ấy sanh ra từ con ngựa cái và con lừa; nó giống mẹ nó, hay giống cha nó; nó được gọi là ngựa, hay nó được gọi là lừa?

-- Tôn giả Gotama, do sự giao phối khác giống như vậy, nó là con la. Đó là sự sai khác, thưa Tôn giả Gotama, mà tôi thấy ở đây. Nhưng ở chỗ khác, đối với sự vật khác, tôi không thấy sai biệt gì.

-- Này Assalāyana, Ông nghĩ thế nào? Ở đây, có hai anh em thanh niên, đồng mẹ khác cha; một người đọc tụng, thông hiểu Thánh điển; một người không đọc tụng, không hiểu Thánh điển.

Ở đây, giữa hai vị này, các Bà-la-môn sẽ cúng dường ai trước các vật cúng cho người chết, các thực vật tế đàn, các món ăn trong các lễ hy sinh, các đồ ăn đãi khách?

13. “What do you think, Assalāyana? Suppose a brahmin youth here were to cohabit with a noble girl, and a son were to be born from their cohabitation.

Should the son born from a brahmin youth and a noble girl be called a noble after the mother or a brahmin after the father?”

“He could be called both, Master Gotama.”

14. “What do you think, Assalāyana? Suppose a mare were to be mated with a male donkey, and a foal were to be born as the result.

Should the foal be called a horse after the mother or a donkey after the father?”

“It is a mule, Master Gotama, since it does not belong to either kind. [154] I see the difference in this last case, but I see no difference in either of the former cases.”

15. “What do you think, Assalāyana? Suppose there were two brahmin students who were brothers, born of the same mother, one studious and acute, and one neither studious nor acute.

Which of them would brahmins feed first at a funeral feast, or at a ceremonial milk-rice offering, or at a sacrificial feast, or at a feast for guests?”

-- Thừa Tôn giả Gotama, vị thanh niên nào đọc tụng, thông hiểu Thánh điển, các Bà-la-môn sẽ cúng dường người ấy trước, các vật cúng cho người chết, các thực vật tế đàn, các món ăn trong các lễ hy sinh, các đồ ăn đãi khách.

Bởi vì, thừa Tôn giả Gotama, cúng dường cho người không đọc tụng, không thông hiểu Thánh điển làm sao có quả lớn được!

-- Nay Assalāyana, nhà người nghĩ thế nào? Ở đây, có hai anh em thanh niên (Bà-la-môn) đồng mẹ khác cha; một người đọc tụng thông hiểu Thánh điển, theo ác giới, hành ác pháp; một người không đọc tụng, không thông hiểu Thánh điển, trì giới, hành thiện pháp.

Ở đây, các người Bà-la-môn cúng dường cho ai trước các vật cúng cho người chết, các thực vật tế đàn, các món ăn trong các lễ hy sinh, hay các đồ ăn đãi khách?

-- Thừa Tôn giả Gotama, vị thanh niên nào không đọc tụng, không thông hiểu Thánh điển, nhưng trì giới, hành thiện pháp; ở đây, các Bà-la-môn cúng dường cho người ấy trước, các vật cúng cho người chết, các thực vật tế đàn, các món ăn trong các lễ hy sinh, hay các đồ ăn đãi khách.

Bởi vì, thừa Tôn giả Gotama, cúng dường cho người theo ác giới, hành ác pháp làm sao có quả lớn được!

-- Nay Assalāyana, trước hết Ông đi về sanh chủng. Bỏ sanh chủng, Ông đi về Thánh điển. Bỏ Thánh điển, Ông đi về sự thanh tịnh của bốn giai cấp mà Ta đã chủ trương.

Nghe nói vậy, thanh niên Assalāyana ngồi im lặng, ủ rũ, co vai, cúi đầu, sững sờ, mở miệng không ra lời.

“On such occasions, brahmins would feed first the one who was studious and acute, Master Gotama;

for how could what is given to one who is neither studious nor acute bring great fruit?”

16. “What do you think, Assalāyana? Suppose there were two brahmin students who were brothers, born of the same mother, one studious and acute, but immoral and of bad character, and one neither studious nor acute, but virtuous and of good character.

Which of them would brahmins feed first at a funeral feast, or at a ceremonial milk-rice offering, or at a sacrificial feast, or at a feast for guests?”

“On such occasions, brahmins would feed first the one who was neither studious nor acute, but virtuous and of good character, Master Gotama;

for how could what is given to one who is immoral and of bad character bring great fruit?”

17. “First, Assalāyana, you took your stand on birth, and after that you took your stand on scriptural learning, and after that you have come to take your stand on the very ground that purification is for all four castes, as I describe it.”

When this was said, the brahmin student Assalāyana sat silent and dismayed, with shoulders drooping and head

Rồi Thế Tôn sau khi biết được thanh niên Assalāyana im lặng ủ rũ, co vai, cúi đầu, sừng sờ, mở miệng không ra lời, liền nói với thanh niên Assalāyana:

-- Thuở xưa, này Assalāyana, trong khi bảy ả sĩ Bà-la-môn thảo luận trong những am thất bằng lá tại một khu rừng, ác kiến sau đây được khởi lên: "Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... là con cháu thừa tự Phạm thiên".

Này Assalāyana, ả sĩ Asita Devala được nghe: "Trong khi bảy ả sĩ Bà-la-môn thảo luận trong những am thất bằng lá, tại một khu rừng, ác kiến sau đây được khởi lên: "Bà-la-môn là giai cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt... con cháu thừa tự Phạm thiên"?

Ả sĩ Asita Devala, sau khi sửa soạn râu tóc, đắp y vải màu đỏ tía, đi dép với nhiều lớp (đường viền) kiên cố, cầm một cây gậy bằng vàng, liền hiện ra trong hành lang am thất của bảy vị ả sĩ Bà-la-môn.

Rồi này Assalāyana, ả sĩ Asita Devala đi qua, đi lại trong hành lang am thất của bảy vị ả sĩ Bà-la-môn và nói:

-- "Nay những Tôn giả ả sĩ Bà-la-môn này đi đâu? Nay những Tôn giả ả sĩ Bà-la-môn này đi đâu?"

Rồi này Assalāyana, bảy vị ả sĩ Bà-la-môn suy nghĩ như sau: "Kẻ kia là ai đang đi qua lại trong hành lang am thất bảy vị ả sĩ Bà-la-môn như một con bò đi vòng tròn, lại nói như sau: "Nay những vị ả sĩ Bà-la-môn này đi đâu? Nay những vị ả sĩ Bà-la-môn này đi đâu?"

Chúng ta hãy dùng chú thuật trừ yểm Ông ta". Rồi này Assalāyana, bảy ả sĩ Bà-la-môn dùng chú thuật trừ yểm ả

down, glum, and without response. Knowing this, the Blessed One said to him:

18. "Once, Assalāyana, when seven brahmin seers were consulting together in leaf huts in the forest, this pernicious view arose in them: 'Brahmins are the highest caste... [155]... heirs of Brahmā.'

Now the seer Devala the Dark heard this.<sup>874</sup> Then he arranged his hair and beard, dressed in ochre-coloured garments, put on stout sandals, and taking a staff made of gold, he appeared in the courtyard of the seven brahmin seers.

Then, while walking up and down the courtyard of the seven brahmin seers, the seer Devala the Dark spoke thus:

'Where have those worthy brahmin seers gone? Where have those worthy brahmin seers gone?'

Then the seven brahmin seers thought: 'Who is walking up and down in the courtyard of the seven brahmin seers like a village lout speaking thus: "Where have those worthy brahmin seers gone? Where have those worthy brahmin seers gone?"

Let us curse him!' Then the seven brahmin seers cursed the seer Devala the Dark thus: 'Be ashes, vile one! Be

sĩ Asita Devala: "Hãy trở thành tro tàn hạ liệt".

Nhưng này Assalāyana, bảy ả sĩ càng dùng chú thuật trừ yếm, ả sĩ Asita Devala càng trở thành đẹp đẽ, trở thành dễ nhìn, trở thành khả ái.

Rồi này Assalāyana, bảy vị ả sĩ Bà-la-môn suy nghĩ như sau: "Thật trống rỗng thay, khổ hạnh của chúng ta! Phạm hạnh của chúng ta không có hiệu quả. Trước kia, khi chúng ta dùng chú thuật trừ yếm người nào: "Hãy trở thành tro tàn hạ liệt" Người ấy trở thành tro tàn ngay.

Nhưng nay chúng ta càng dùng chú thuật trừ yếm người này, người này lại càng trở nên đẹp đẽ, trở thành dễ nhìn, trở thành khả ái".

"-- Khổ hạnh, chư Tôn giả, không phải trống rỗng, Phạm hạnh (quý vị) không phải không hiệu quả. Chư Tôn giả, hãy từ bỏ tâm oán hận đối với ta".

"-- Có tâm oán hận nào đối với Tôn giả, chúng tôi sẽ bỏ. Tôn giả là ai?"

"-- Chư Tôn giả có nghe nói đến ả sĩ Asita Devala không?"

"\_ Thưa có nghe, Tôn giả".

"-- Chư Tôn giả, vị ấy là ta".

Rồi này Assalāyana, bảy ả sĩ Bà-la-môn đến đánh lễ ả sĩ Asita Devala. Rồi ả sĩ Asita Devala nói với bảy ả sĩ Bà-la-môn:

"-- Chư Tôn giả, tôi có nghe như sau: "Trong khi bảy vị ả sĩ Bà-la-môn thảo luận tại am thất bằng lá trong khu rừng, ác tà kiến như sau khởi lên: Chỉ có Bà-la-môn là giai

ashes, vile one!'

But the more the seven brahmin seers cursed him, the more comely, beautiful, and handsome the seer Devala the Dark became.

Then the seven brahmin seers thought: 'Our asceticism is in vain, our holy life is fruitless; for formerly when we cursed anyone thus: "Be ashes, vile one! Be ashes, vile one!" he always became ashes;

but the more we curse this one, the more comely, beautiful, and handsome he becomes.'

"Your asceticism is not in vain, sirs, your holy life is not fruitless. But, sirs, put away your hatred towards me.' [156]

"We have put away our hatred towards you, sir. Who are you?"

"Have you heard of the seer Devala the Dark, sirs?"

— 'Yes, sir.'

— 'I am he, sirs.'

"Then the seven brahmin seers went to the seer Devala the Dark and paid homage to him. Then he said to them:

'Sirs, I heard that while the seven brahmin seers were dwelling in leaf huts in the forest, this pernicious view arose in them: "Brahmins are the highest caste... heirs of

cấp tối thượng, giai cấp khác là hạ liệt. Chỉ có Bà-la-môn màu da trắng, giai cấp khác màu da đen. Chỉ có Bà-la-môn là thanh tịnh, các giai cấp phi Bà-la-môn không được như vậy.

Chỉ có Bà-la-môn là con chính thống Phạm thiên, sanh ra từ miệng Phạm thiên, do Phạm thiên sanh, do Phạm thiên tạo ra, là con cháu thừa tự Phạm thiên".

"-- Thừa vâng, Tôn giả".

"-- Nhưng chư Tôn giả, chư tôn giả có biết mẹ sanh của họ chỉ giao hợp với các Bà-la-môn, không với phi Bà-la-môn?"

"-- Thừa không vậy, Tôn giả".

"-- Nhưng chư Tôn giả, chư Tôn giả có biết mẹ sanh của họ, cho đến bảy đời tổ mẫu của họ chỉ giao hợp với các Bà-la-môn, không với phi Bà-la-môn?"

"-- Nhưng chư Tôn giả, chư Tôn giả có biết cha sanh của họ chỉ giao hợp với các nữ Bà-la-môn, không với phi nữ Bà-la-môn?"

"-- Thừa không vậy, Tôn giả".

"-- Nhưng chư Tôn giả, chư Tôn giả có biết cha sanh của họ, cho đến bảy đời tổ phụ của họ chỉ giao hợp với các nữ Bà-la-môn, không với phi Bà-la-môn?"

"-- Không phải vậy, Tôn giả".

"-- Chư Tôn giả, chư Tôn giả có biết nhập thai là như thế nào?"

"-- Thừa Tôn giả, chúng con biết nhập thai như thế này.

Brahmā."

— 'That is so, sir.'

"But, sirs, do you know if the mother who bore you went only with a brahmin and never with a non-brahmin?"

— 'No, sir.'

"But, sirs, do you know if your mother's mothers back to the seventh generation went only with brahmins and never with non-brahmins?"

— 'No, sir.'

"But, sirs, do you know if the father who begot you went only with a brahmin woman and never with a non-brahmin woman?"

— 'No, sir.'

"But, sirs, do you know if your father's fathers back to the seventh generation went only with brahmin women and never with non-brahmin women?"

— 'No, sir.'

"But, sirs, do you know how the descent of an embryo comes about?"

"Sir, we know how the descent of an embryo comes



Ở đây, mẹ cha phải giao hợp, người mẹ phải trong thời (có thể thọ sanh), hương ẩm (*gandhabba*) phải hiện hữu, ba sự như vậy có hòa hợp, nhập thai mới thành tựu".

"-- Chư Tôn giả, chư Tôn giả có biết hương ẩm ấy là Khattiya, hay Bà-la-môn, hay Vessa, hay Sudda?"

"-- Thưa Tôn giả, chúng tôi không biết hương ẩm ấy là Khattiya, hay Bà-la-môn, hay Vessa, hay Sudda".

"-- Chư Tôn giả, sự tình là như vậy, chư Tôn giả có biết chư Tôn giả là ai không?"

"-- Thưa Tôn giả, sự tình là như vậy, chúng tôi không có biết chúng tôi là ai".

Này Assalāyana, bảy vị ả sĩ Bà-la-môn ấy bị ả sĩ Asita Devala, chất vấn, cật vấn, nạn vấn về vấn đề sanh chủng (*jativada*) của họ, không có thể ứng đáp được.

Làm sao nay Ông bị ta chất vấn, cật vấn, nạn vấn về vấn đề sanh chủng của Ông lại có thể ứng đáp được, khi Ông cùng một Đạo sư với họ và không có Punna, người biết sử dụng thìa đồ sữa (làm lễ tế tự).

Khi được nói vậy, thanh niên Assalāyana bạch Thế Tôn:

-- Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ

about. [157] Here, there is the union of the mother and father, and the mother is in season, and the *gandhabba* is present. Thus the descent of an embryo comes about through the union of these three things.<sup>875</sup>

"Then, sirs, do you know for sure whether that *gandhabba* is a noble, or a brahmin, or a merchant, or a worker?"

"Sir, we do not know for sure whether that *gandhabba* is a noble, or a brahmin, or a merchant, or a worker.'

"That being so, sirs, then what are you?"

"That being so, sir, we do not know what we are.'

"Now, Assalāyana, even those seven brahmin seers, on being pressed and questioned and cross-questioned by the seer Devala the Dark on their own assertion about birth, were unable to support it.

But how shall you, on being pressed and questioned and cross-questioned by me now on your assertion about birth, be able to support it? You, who rely on the teachers' doctrines, are not [even fit to be] their spoon-holder Puṇṇa."<sup>876</sup>

19. When this was said, the brahmin student Assalāyana said to the Blessed One:

"Magnificent, Master Gotama! Magnificent, Master Gotama!... (as Sutta 91, §37)..."

đường cho người bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc;

cũng vậy, Chánh pháp đã được Tôn giả Gotama dùng nhiều phương tiện trình bày, giải thích.

Con xin quy y Thế Tôn, quy y Pháp và quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Tôn giả Gotama nhận con làm đệ tử, từ nay cho đến mạng chung, con xin trọn đời quy ngưỡng.

From today let Master Gotama remember me as a lay follower who has gone to him for refuge for life.”

### Notes

The bracketed numbers [ ] embedded in the text refer to the page number of the Pali Text Society’s edition of the *Majjhima Nikāya* (except for MN 92 and MN 98, wherein the numbers refer to the PTS edition of the Sutta Nipāta).

869. The argument in favour of this thesis is set forth at MN 90.10–12.

870. MA: They speak thus intending to say: “Having studied the Three Vedas, you have trained in the mantras by which those who go forth undertake their going forth and the mantras they maintain after they have gone forth. You have practised their mode of conduct. Therefore, you will not be defeated. Victory will be yours.”

871. This statement is intended to show that brahmins are born of women, just like other human beings, and there is thus no substance to their claim that they are born of Brahmā’s mouth.

872. *Yona* is the Pali transliteration of Ionia. *Kamboja* is a region to the northwest of the Indian “Middle Country.”

873. The argument of §§7–8 here is substantially identical with that of MN 84.

874. MA identifies Devala the Dark, Asita Devala, with the Buddha in an earlier life. The Buddha undertakes this teaching to show: “In the past, when you were of a superior birth and I was of an inferior birth, you could not answer a question I asked you about an assertion concerning birth. So how can you do so now, when you are inferior and I have become a Buddha?”

875. As in MN 38.26. See n. 411. Note that the dialogue just below establishes the meaning of *gandhabba* as the deceased being about to be reborn.

876. MA: Puṇṇa was the name of a servant of the seven seers; he would take a spoon, cook leaves, and serve them.